

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Vườn ươm Công nghệ Công nghiệp Việt Nam - Hàn Quốc thành phố Cần Thơ

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN ngày 31 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn điều kiện thành lập và đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ, văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 15/2023/TT-BKHCN ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2011/TT-BKHCN và Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Vườn ươm Công nghệ Công nghiệp Việt Nam - Hàn Quốc thành phố Cần Thơ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định số 1034/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vườn ươm Công nghệ Công nghiệp Việt Nam - Hàn Quốc tại thành phố Cần Thơ và Quyết định số 1251/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Quy chế hoạt động của Vườn ươm Công nghệ Công nghiệp Việt Nam - Hàn Quốc tại thành phố Cần Thơ hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Vườn ươm Công nghệ Công nghiệp Việt Nam - Hàn Quốc thành phố Cần Thơ, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./ *7/4*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- TT.TU; TT.HĐND TP;
- Đảng ủy UBND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- UBMTTQVN TP;
- Sở, ban, ngành TP;
- UBND cấp xã;
- Công báo TP;
- VP UBND TP (2,3CE);
- Cổng thông tin điện tử TP;
- Lưu: VT, P. *7/4*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Lâu



**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Vườn ươm Công nghệ Công nghiệp Việt Nam - Hàn Quốc thành phố Cần Thơ

*(Kèm theo Quyết định số 859 /QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2025
của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về tổ chức và hoạt động của Vườn ươm Công nghệ Công nghiệp Việt Nam - Hàn Quốc thành phố Cần Thơ.
2. Giám đốc, Phó Giám đốc; Trưởng, phó các phòng; viên chức và người lao động của Vườn ươm và các tổ chức, cá nhân có quan hệ làm việc với Vườn ươm chịu sự điều chỉnh của Quy chế này.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Vườn ươm Công nghệ Công nghiệp Việt Nam - Hàn Quốc thành phố Cần Thơ.
2. Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ chức khoa học công nghệ được thành lập theo pháp luật Việt Nam và các cá nhân có liên quan đến hoạt động tại Vườn ươm (sau đây gọi tắt là tổ chức, cá nhân).

Điều 3. Tên gọi, trụ sở

1. Tên tiếng Việt: Vườn ươm Công nghệ Công nghiệp Việt Nam - Hàn Quốc thành phố Cần Thơ.
2. Tên viết tắt tiếng Việt: Vườn ươm.
3. Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh: Korea - Vietnam Incubator Park.
4. Tên viết tắt tiếng Anh: KVIP.
5. Trụ sở chính: Đường số 08, khu công nghiệp Trà Nóc 2, phường Phước Thới, thành phố Cần Thơ.

Chương II VỊ TRÍ PHÁP LÝ, MỤC TIÊU VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG

Điều 4. Vị trí pháp lý

1. Vườn ươm là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ. Vườn ươm là tổ chức khoa học và công nghệ công lập có tư cách pháp nhân, có

con dấu riêng, được mở tài khoản tại kho bạc nhà nước và ngân hàng, và có trụ sở để hoạt động theo quy định của pháp luật.

2. Người đại diện Vườn ươm là Giám đốc Vườn ươm. Giám đốc thực hiện chức trách của thủ trưởng cơ quan, là người chịu trách nhiệm trước Sở Khoa học và Công nghệ về toàn bộ hoạt động của Vườn ươm theo chức năng, nhiệm vụ được quy định.

Điều 5. Mục tiêu và phương hướng hoạt động

1. Mục tiêu

Mục tiêu: Vận hành Vườn ươm hiệu lực hiệu quả; thúc đẩy phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo bền vững; nâng cao tỷ lệ doanh nghiệp khởi nghiệp thành công sau giai đoạn ươm tạo; thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp, tạo ra sản phẩm có giá trị cao về công nghệ và chất lượng.

2. Phương hướng hoạt động

a) Nâng cao chất lượng mô hình ươm tạo; chuẩn hóa quy trình tuyển chọn, ươm tạo và đánh giá các doanh nghiệp ươm tạo; xây dựng đội ngũ mentor - coaching (tư vấn - huấn luyện) chuyên nghiệp, kết nối chuyên gia trong và ngoài nước;

b) Tăng cường liên kết giữa các viện trường, doanh nghiệp và nhà đầu tư; tăng cường hợp tác trong lĩnh vực nghiên cứu phát triển và gọi vốn;

c) Đa dạng hóa nguồn lực tài chính đầu tư từ ngân sách nhà nước, quỹ tư nhân, viện trợ ODA, doanh nghiệp lớn; đẩy mạnh hợp tác, liên kết, sản xuất kinh doanh;

d) Thương mại hóa công nghệ và hỗ trợ phát triển thị trường.

Chương III CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 6. Chức năng

Vườn ươm có chức năng thực hiện các hoạt động sự nghiệp khoa học công nghệ và cung cấp dịch vụ liên quan đến ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên nhiều lĩnh vực, đặc biệt là các lĩnh vực như: chế biến nông thủy sản, cơ khí - máy nông nghiệp - tự động hóa, công nghệ sinh học, công nghệ thông tin, năng lượng mới, công nghệ môi trường và vật liệu mới; cung cấp các dịch vụ cơ sở kỹ thuật dùng chung, cung cấp không gian làm việc chung; cung cấp, thực hiện các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, chuyển đổi số, các hoạt động dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Nhiệm vụ

1. Đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ; thực hiện hoạt động khoa học và công nghệ theo đúng lĩnh vực đã được quy định trong giấy chứng nhận đăng ký hoạt động.

2. Cung cấp dịch vụ ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ; dịch vụ tư vấn, hỗ trợ, sử dụng máy móc, trang thiết bị, cơ sở vật chất kỹ thuật để hoàn thiện ý tưởng kinh doanh, hoàn thiện công nghệ; cung cấp các dịch vụ hỗ trợ tư vấn bao gồm: pháp lý, tài chính, quản trị doanh nghiệp, kết nối các quỹ đầu tư, các chương trình tài trợ.

3. Cung cấp dịch vụ văn phòng, dịch vụ tư vấn xây dựng phương án, mô hình kinh doanh cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp; cung cấp các nguồn lực cần thiết để hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển trong giai đoạn đầu mới thành lập; cung cấp không gian làm việc chung, không gian trưng bày sản phẩm, tiện ích văn phòng phục vụ cho hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

4. Thúc đẩy hoạt động liên kết giữa tổ chức, doanh nghiệp về hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ; xây dựng, phát triển mạng lưới đối tác các trung tâm ươm tạo, các vườn ươm doanh nghiệp, vườn ươm công nghệ trong và ngoài nước.

5. Tổ chức hội nghị, hội thảo, sự kiện; thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế, xúc tiến đầu tư; triển khai các chương trình hợp tác ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

6. Thực hiện sản xuất kinh doanh, thương mại hóa các kết quả nghiên cứu khoa học.

7. Tổ chức khai thác, vận hành, cải tiến các máy nông nghiệp, phục vụ công tác cơ giới hóa nông nghiệp trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

8. Thực hiện hợp đồng khoa học và công nghệ đã ký kết, nhiệm vụ khoa học và công nghệ do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giao.

9. Thực hiện dân chủ, bình đẳng, công khai trong việc sử dụng kinh phí và thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

10. Sử dụng kinh phí đầu tư cho khoa học và công nghệ đúng pháp luật, bảo đảm kinh phí cho hoạt động nghiên cứu khoa học cơ bản thường xuyên theo chức năng của mình.

11. Đăng ký, lưu giữ và chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước.

12. Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê về khoa học và công nghệ theo quy định.

13. Bảo vệ lợi ích của Nhà nước và xã hội, quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ trong tổ chức mình; giữ bí mật nhà nước về khoa học và công nghệ.

14. Thực hiện quản lý tài chính, tài sản; tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc; chế độ, chính sách tiền lương, đãi ngộ, đào tạo, khen thưởng, kỷ luật và chế độ, chính sách khác đối với viên chức, người lao động của Vườn ươm theo quy định của pháp luật.

15. Thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ khác khi được cấp thẩm quyền phân công và theo đúng quy định pháp luật.

Điều 8. Quyền hạn

1. Tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong hoạt động khoa học và công nghệ trong lĩnh vực đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định pháp luật.

2. Xây dựng, ban hành các tiêu chí đăng ký, tuyển chọn đối tượng ươm tạo, quy trình ươm tạo, tổ chức tuyển chọn, thành lập hội đồng tuyển chọn, quyết định công nhận kết quả tuyển chọn, chính sách hỗ trợ trong quá trình ươm tạo, xét tốt nghiệp cho các đối tượng ươm tạo và quyết định tốt nghiệp cho các đối tượng ươm tạo, quyết định gia hạn hoặc chấm dứt hợp đồng ươm tạo.

3. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ ươm tạo công nghệ như nghiên cứu, hoàn thiện, phát triển và chuyển giao công nghệ; tổ chức sản xuất và kinh doanh các sản phẩm từ kết quả đạt được qua ươm tạo.

4. Đăng ký tham gia tuyển chọn hoặc được giao trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ; ký kết hợp đồng khoa học và công nghệ; đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài về khoa học và công nghệ theo quy định pháp luật.

5. Thành lập tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp hoặc doanh nghiệp khoa học và công nghệ trực thuộc, văn phòng đại diện, chi nhánh trong nước và ở nước ngoài để hoạt động khoa học và công nghệ theo quy định của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo và quy định khác của pháp luật có liên quan.

6. Hợp tác, liên doanh, nhận tài trợ của tổ chức, cá nhân; góp vốn bằng tiền, tài sản, giá trị quyền sở hữu trí tuệ để hoạt động khoa học và công nghệ và hoạt động sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật.

7. Được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; chuyển giao, chuyển nhượng kết quả hoạt động khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ và chuyển giao công nghệ.

8. Công bố kết quả hoạt động khoa học và công nghệ theo quy định của Luật Báo chí, Luật Xuất bản và quy định khác của pháp luật.

9. Tư vấn, đề xuất ý kiến xây dựng chính sách, pháp luật, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch phát triển khoa học và công nghệ của Nhà nước với cơ quan có thẩm quyền.

10. Tham gia hoạt động hội nhập quốc tế về khoa học và công nghệ theo quy định pháp luật.

11. Được chuyển đổi một phần hoặc toàn bộ thành doanh nghiệp khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật.

Chương IV

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ VỐN HOẠT ĐỘNG

Điều 9. Cơ cấu tổ chức và vốn hoạt động

1. Lãnh đạo Vườn ươm

a) Vườn ươm có Giám đốc và không quá 02 (hai) Phó Giám đốc;

b) Giám đốc là người đứng đầu Vườn ươm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Vườn ươm.

Giám đốc Vườn ươm trực tiếp phụ trách một số lĩnh vực công tác trong cơ quan và thực hiện một số nhiệm vụ do Ban Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ giao.

c) Phó Giám đốc Vườn ươm giúp Giám đốc Vườn ươm phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc Vườn ươm phân công, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Vườn ươm và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Vườn ươm vắng mặt, 01 Phó Giám đốc Vườn ươm được Giám đốc Vườn ươm ủy quyền điều hành các hoạt động của Vườn ươm.

2. Các phòng thuộc Vườn ươm

a) Phòng Hành chính - Kế hoạch;

b) Phòng Nghiên cứu phát triển - Hỗ trợ doanh nghiệp và Dịch vụ.

3. Tổng số vốn Vườn ươm: 216.133.945.769 đồng (Theo Quyết định số 3265/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ quyết định về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành dự án: Vườn ươm Công nghệ Công nghiệp Việt Nam - Hàn Quốc tại thành phố Cần Thơ).

Điều 10. Cơ chế tài chính của Vườn ươm

Vườn ươm thực hiện cơ chế tài chính theo quy định của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 11. Quản lý tài chính và tài sản

1. Quản lý tài chính và tài sản

a) Các nguồn tài chính, nội dung chi, mức chi và phương thức thanh toán, quyết toán và các vấn đề liên quan đến quản lý tài chính, tài sản của Vườn ươm phải được thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Vườn ươm.

Quy chế chi tiêu nội bộ của Vườn ươm được xây dựng trên cơ sở công khai, minh bạch và do Giám đốc Vườn ươm ban hành.

b) Vườn ươm có trách nhiệm sử dụng và quản lý tài sản theo đúng mục đích, nhiệm vụ được giao; thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa, bảo vệ tài sản theo chế độ quy định; hạch toán, ghi chép tài sản, báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản nhà nước được giao theo đúng quy định của pháp luật.

2. Báo cáo và công khai tài chính

Vườn ươm thực hiện chế độ báo cáo và công khai tài chính theo quy định của pháp luật.

Chương V **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ hỗ trợ, hướng dẫn Vườn ươm thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và triển khai các hoạt động theo đúng quy định của pháp luật.

2. Trong quá trình thực hiện, trường hợp cần điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, thay thế, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, điều chỉnh Quy chế cho phù hợp./.